

Số: 07/NQ-HĐND

Cần Thơ, ngày 09 tháng 4 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh, giao chi tiết Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 thành phố Cần Thơ các nguồn vốn ngân sách địa phương (đợt 2), kéo dài thời gian thực hiện, giải ngân sang năm 2024, cho ý kiến về điều chỉnh phương án phân bổ vốn ngân sách trung ương năm 2024

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BỐN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 93/2023/QH15 ngày 22 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về phân bổ vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; phân bổ, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 và phân bổ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2023 của các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 1603/QĐ-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc điều chỉnh Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc sửa đổi điểm e khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc giao chi tiết Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thành phố Cần Thơ từ các nguồn vốn ngân sách địa phương chưa phân bổ;

Căn cứ Nghị quyết số 66/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc giao chi tiết, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thành phố Cần Thơ từ các nguồn vốn ngân sách địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc điều chỉnh, giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn ngân sách địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn ngân sách địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc giao chi tiết, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thành phố Cần Thơ từ các nguồn vốn ngân sách địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc điều chỉnh giảm kế hoạch vốn của các dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thành phố từ các nguồn vốn ngân sách địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc giao chi tiết, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thành phố từ các nguồn vốn ngân sách địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc điều chỉnh giảm kế hoạch vốn của các dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thành phố từ các nguồn vốn ngân sách địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Hội

đồng nhân dân thành phố về việc giao chi tiết, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thành phố từ các nguồn vốn ngân sách địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc điều chỉnh giảm kế hoạch vốn của các dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thành phố Cần Thơ từ các nguồn vốn ngân sách địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc giao chi tiết, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thành phố Cần Thơ từ các nguồn vốn ngân sách địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc phân bổ ngân sách năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc giao, cho ý kiến kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 thành phố Cần Thơ các nguồn vốn thuộc ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 62/TTr-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc điều chỉnh, giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 thành phố Cần Thơ các nguồn vốn thuộc ngân sách địa phương (đợt 2), kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024 và cho ý kiến về điều chỉnh phương án phân bổ vốn ngân sách trung ương năm 2024; Công văn số 1327/UBND-KT ngày 08 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thuyết minh một số nội dung tại Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh, giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 các nguồn vốn ngân sách địa phương, cụ thể như sau:

1. Vốn chuẩn bị đầu tư: giao chi tiết 3,148 tỷ đồng cho 04 dự án.
2. Vốn thực hiện dự án: điều chỉnh 40 tỷ đồng kế hoạch vốn năm 2024 của dự án Khu tái định cư phường Long Hòa (Khu 2) từ Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố sang Ủy ban nhân dân quận Bình Thủy.
3. Cho phép kéo dài thời gian bố trí kế hoạch vốn năm 2024 là 10,646 tỷ đồng cho 02 dự án đã quá thời gian bố trí vốn do Ủy ban nhân dân quận Thốt Nốt quản lý và bố trí vốn đầu tư.

(Chi tiết danh mục dự án và mức vốn bố trí theo Phụ lục I, II đính kèm)

Điều 2. Cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn ngân sách địa phương năm 2023 sang năm 2024 của 02 dự án với số vốn là 922

triệu đồng. Thời gian thực hiện và giải ngân đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2024 với giá trị không vượt số vốn được nêu tại Phụ lục số III đính kèm.

Điều 3. Thống nhất điều chỉnh phương án phân bổ kế hoạch vốn ngân sách trung ương năm 2024 cho các dự án

(Chi tiết danh mục dự án và mức vốn bố trí theo Phụ lục IV đính kèm).

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

Ủy ban nhân dân thành phố chịu trách nhiệm toàn diện trước Hội đồng nhân dân thành phố, cơ quan thanh tra, kiểm toán, cơ quan liên quan khác về tính chính xác của thông tin số liệu của dự án, mức vốn phân bổ cho từng dự án theo quy định của pháp luật. Đồng thời, tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn khẩn trương hoàn chỉnh thủ tục đầu tư các dự án đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật trình Hội đồng nhân dân thành phố giao hết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 thành phố Cần Thơ các nguồn vốn thuộc ngân sách nhà nước theo thẩm quyền.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa X, kỳ họp thứ mười bốn (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 09 tháng 4 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND quận, huyện;
- Website Chính phủ;
- TT. Công báo, TT. Lưu trữ lịch sử;
- Báo Cần Thơ, Đài PT và TH TP. Cần Thơ;
- Lưu: VT, HĐ, 250.

CHỦ TỊCH



Phạm Văn Hiểu

Phụ lục I

DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024 CÁC NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
(Kèm theo Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 09 tháng 04 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố)



TT	Tên dự án	Nhóm dự án A/B/C	Mã dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-FT	Quyết định đầu tư ban đầu		Kế hoạch dẫn tư phát triển trung hạn nguồn NSDP giai đoạn 2021-2025	Lấy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023		Kế hoạch vốn trước khi điều chỉnh	Kế hoạch năm 2024 điều chỉnh (tăng/giảm)			Kế hoạch vốn năm 2024 sau điều chỉnh		
							Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSDP		Tổng số	Trong đó: vốn NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)		Ngân sách địa phương	
																	Cán đối NSDP	Sử dụng đất
Tổng số= A+B													3.148	3.148	0	43.148		
A	Vốn chuẩn bị đầu tư						859.758	859.758	6.056	320	441.546	40.000	3.148	3.148	0	43.148		
I	Ban QLDA Đầu tư xây dựng thành phố						2.159	2.159	2.159	320	320	0	3.148	3.148	0	3.148		
	Trụ sở Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố			Ninh Kiều		2022-2023	2.159	2.159	2.159	320	320	0	1.839	1.839	0	1.839		
II	Ủy ban nhân dân quận Ô Môn						1.032	1.032	1.032	0	0	0	168	168	0	168		
	Khu tái định cư quận Ô Môn (giai đoạn 2)			Ô Môn		2024-2025	1.032	1.032	1.032	0	0	0	168	168	0	168		
III	Ủy ban nhân dân huyện Phong Điền						1.200	1.200	1.200	0	0	0	490	490	0	490		
	Khu tái định cư Phong Điền (giai đoạn 2)			Phong Điền		2024-2025	1.200	1.200	1.200	0	0	0	490	490	0	490		
IV	Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai						1.665	1.665	1.665	0	0	0	651	651	0	651		
	Khu tái định cư huyện Thới Lai			Thới Lai		2024-2025	1.665	1.665	1.665	0	0	0	651	651	0	651		
B	Vốn thực hiện dự án						853.702	853.702	852.748	441.226	441.226	40.000	0	0	0	40.000		
I	Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố						426.851	426.851	426.374	220.613	220.613	40.000	-40.000	0	0	-40.000		
													0	0	0	0		

Phụ lục II

DANH MỤC DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP BỐ TRÍ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024 CÓ THỜI GIAN THỰC HIỆN VƯỢT QUÁ THỜI GIAN QUY ĐỊNH
(Kèm theo Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 09 tháng 04 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố)



TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án A/B/C	Mã dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế KC-HT	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư ban đầu			Kế hoạch đầu tư phát triển trung hạn nguồn NSDP giai đoạn 2021-2025	Lấy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023		Kế hoạch năm 2024		
							Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT			Tổng số	Trong đó: vốn NSDP		Tổng số	Trong đó: vốn NSDP
								Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	TMDT						
	Dự án đo đạc, huyện bố trí vốn									75.084	75.084	55.113	55.113	10.646	
I	UBND quận Thốt Nốt									75.084	75.084	55.113	55.113	10.646	
1	Nâng cấp mở rộng đường Nguyễn Trong Quyền	C	7892692	Thốt Nốt		2021- 2023	1441/QĐ-UBND ngày 31/8/2021; 1913/QĐ-UBND ngày 27/7/2022; 1338/QĐ- UBND ngày 26/7/2023 của UBND quận Thốt Nốt	46.894	46.894	46.894	34.003	34.003	34.003	6.000	
2	Đường Thanh niên nối dài tuyến tránh Thốt Nốt	C	7894335	Thốt Nốt		2021- 2023	1435/QĐ-UBND ngày 30/8/2021 của UBND quận Thốt Nốt	28.190	28.190	28.190	21.110	21.110	21.110	4.646	

Đơn: Triệu đồng

Phụ lục III

DANH MỤC DỰ ÁN KÉO DÀI THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2023 SANG NĂM 2024 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
(Kèm theo Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 09 tháng 04 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố)



TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Nhóm dự án A/B/C	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư/dự toán CBĐT			Kế hoạch năm 2023	Giải ngân từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/01/2024	Số vốn được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSDP			
	TỔNG SỐ									
I	Ban an toàn giao thông									
	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc của Ban An toàn giao thông thành phố và Thanh tra Sở thuộc Sở Giao thông vận tải	Ninh Kiều	C	2023-2024	321/QĐ-SXD 02/11/2022	3.903	3.903	3.903	3.231	445
II	Cầu lạc bộ Hưu trí thành phố Cần Thơ									
	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc Cầu lạc bộ Hưu trí thành phố Cần Thơ	Ninh Kiều	C	2023-2024	99/QĐ-SXD 11/4/2023	3.045	3.045	3.045	2.023	477

Phụ lục IV

PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ VỐN NSTW (VỐN TRONG NƯỚC) NĂM 2024 THÀNH PHỐ CẦN THƠ
(Kèm theo Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 09 tháng 04 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án A/B/C	Mã dự án đầu tư	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	QĐ đầu tư ban đầu hoặc QĐ đầu tư điều chỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ giao KH các năm		Kế hoạch năm trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn NSTW	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2023		Kế hoạch năm 2024 nguồn NSTW			
								TMDT	Trong đó: NSTW		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Trong đó: Vốn trong nước	Trong đó: Vốn nước ngoài
	TỔNG SỐ							26.538.076	15.294.756	10.080.284	12.622.961	5.055.432	2.153.160	2.113.000	40.160	
A	VỐN CHỨA PHÂN BỐ CHI TIẾT							664.237	511.603	477.770	268.903	255.603	223.000	223.000	-	
I	Các dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2024							418.637	353.603	319.770	267.703	255.603	65.000	65.000	-	
1	Kè chống sạt lở khu vực chợ Mỹ Khánh, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ	B	7824592	Phong Điền		2020-2024	2051/QĐ-UBND ngày 28/9/2020	195.581	149.493	130.660	140.593	129.493	10.000	10.000		
2	Kè chống sạt lở sông Ô Môn (đoạn từ cầu Ô Môn đến vàm Ba Rích), phường Thới Hòa, quận Ô Môn (phía bờ trái sông Ô Môn, hướng từ cầu Ô Môn trở ra sông Hậu), quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ	B	7824591	Ô Môn		2020-2024	2050/QĐ-UBND ngày 28/9/2020	223.056	204.110	189.110	127.110	126.110	55.000	55.000		
II	Dự án khởi công mới năm 2024							245.600	158.000	158.000	1.200	-	158.000	158.000	-	
1	Nâng cấp, cải tạo và mua sắm trang thiết bị Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) thành phố Cần Thơ	B	7994475	Ninh Kiều		2024-2025		110.000	105.000	105.000	500		105.000	105.000		
2	Nâng cấp, cải tạo và mua sắm trang thiết bị 09 Trung tâm Y tế tuyến huyện trên địa bàn thành phố Cần Thơ	B	7994474	TP Cần Thơ		2024-2025		135.600	53.000	53.000	700		53.000	53.000		
B	VỐN ĐÃ PHÂN BỐ CHI TIẾT							25.873.839	14.783.153	9.602.514	12.354.058	4.799.829	1.930.160	1.890.000	40.160	

TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án A/B/C	Mã dự án đầu tư	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành		Kế hoạch năm trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn NSTW		Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2023		Kế hoạch năm 2024 nguồn NSTW		
							Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Trong đó:	
														Vốn trong nước	Vốn nước ngoài
2	Đường Vành đai phía Tây thành phố Cần Thơ (nối Quốc lộ 91 và Quốc lộ 61C)	A	7863251	Ó Môn - Bình Thủy - Phong Điền - Cái Răng		2021-2026	3543/QĐ-UBND ngày 26/11/2021	3.837.742	2.000.000	1.973.884	900.000	300.000	300.000		
III	Ban Quản lý dự án ODA							9.167.256	1.800.419	7.023.999	1.759.278	40.160	-	40.160	
	Các dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2024							9.167.256	1.800.419	7.023.999	1.759.278	40.160	-	40.160	
	Dự án Phát triển thành phố Cần Thơ và tăng cường khả năng thích ứng của đô thị	A	7488650	Ninh Kiều - Bình Thủy		2017-2024	164/QĐ-UBND ngày 20/01/2016 2596/QĐ-UBND ngày 15/8/2016/ 3432/QĐ-UBND ngày 26/12/2018; 2967/QĐ-UBND ngày 17/8/2022	9.167.256	1.800.419	7.023.999	1.759.278	40.160		40.160	